

Số: 42/QĐ-TTCTXH-QBTTE

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2020

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CÔNG TÁC XÃ HỘI – QUỸ BẢO TRỢ TRẺ EM TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Công tác xã hội tỉnh Khánh Hòa và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1022/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/8/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2020.

Xét đề nghị của phòng Tổ chức – Hành chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán dự toán chi thường xuyên còn lại năm 2020.

Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em (theo biểu đính kèm)).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Tổ chức - Hành chính – Kế toán, các phòng chuyên môn và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH;
- Phòng KH-TC Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.



Trần Hiệp

Phụ lục số 02

Đơn vị: Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh

Chương: 424

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 42/QĐ-TTCTXH-QBT ngày 16/9/2020 của Trung tâm Công tác xã hội - Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Khánh Hòa)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung Chi	Tiết kiệm dự toán chi thương xuyên còn lại năm 2020
A	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	306.000.000
I	Chi đảm bảo xã hội: Loại 370 khoản 398:	306.000.000
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ - mã nguồn 13	15.000.000
-	Kinh phí tiền lương theo Nghị định 47/2016/NĐ-CP	0
-	Kinh phí hoạt động định mức	15.000.000
2	Kinh phí thực hiện CCTL- Mã nguồn 14	0
-	10% tiết kiệm tạo nguồn CCTL	0
-	Bổ sung tiền lương theo NĐ 47/2017/NĐ-CP; NĐ 72/2018/NĐ-CP; NĐ 38/2019/NĐ-CP	0
3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ - Mã nguồn 12	291.000.000
-	Bổ sung chế độ Lễ, Tết nguyên đán	0
-	Kinh phí hoạt động xã hội	284.000.000
-	Hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim cho trẻ em	0
-	Kinh phí duy trì trang thông tin điện tử	2.000.000
-	Kinh phí mua sắm tài sản	5.000.000
II	Chương trình mục tiêu Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội – Mã số CTMT: 00719: Loại 370 Khoản 398 – Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ - Mã nguồn 12:	
-	Dự án Hỗ trợ thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới Hỗ trợ thực hiện cung cấp các dịch vụ hỗ trợ về bình đẳng giới tại Trung tâm	